

Số: 560 /GP-UBND

Kon Tum, ngày 24 tháng 10 năm 2016

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 559/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Kon Tum về việc phân công nhiệm vụ của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên khác của UBND tỉnh Kon Tum nhiệm kỳ 2011-2016;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác nước dưới đất của Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn Kon Tum ngày 29/9/2016;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 531/TTr-STNMT ngày 19/10/2016 (kèm theo hồ sơ),

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn Kon Tum, địa chỉ 88 Hai Bà Trưng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum được khai thác nước dưới đất với các nội dung như sau:

1. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Cấp nước sinh hoạt trên địa bàn xã Đăk La, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

2. Vị trí công trình khai thác nước dưới đất: Tại thôn 4 (GK1) và thôn 6 (GK2, GK3) xã Đăk La, huyện Đăk Hà tỉnh Kon Tum.

3. Tầng nước khai thác: Khoan giếng khai thác độ sâu 70 m.

4. Tổng số giếng khai thác: 03 giếng.

5. Tổng lượng nước khai thác: 1.440 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

6. Thời hạn của giấy phép là 10 năm.

Vị trí tọa độ, lưu lượng và các thông số của công trình cụ thể như sau:

Số hiệu	Tọa độ (VN 2000, kinh tuyến trục 107 <sup>0</sup> 30', múi chiếu 3 <sup>0</sup> )		Lưu lượng (m <sup>3</sup> /ngày đêm)	Chế độ khai thác (giờ/ngày đêm)	Chiều sâu đoạn thu nước (m)		Chiều sâu mực nước tĩnh (m)	Chiều sâu mực nước động lớn nhất cho phép (m)	Tầng chứa nước khai thác
	X	X			Từ	Đến			
GK1	1598909	548289	688	20	-17	-70	70	4,08	- 40 đến - 70m
GK 2	1598181	548308	464	20	-17	-70	70	4,73	- 40 đến - 70m
GK 3	1598342	548247	288	20	-17	-70	63	4,73	- 40 đến - 70m

(Có sơ đồ khu vực và vị trí công trình khai thác nước kèm theo)

**Điều 2.** Các yêu cầu cụ thể đối với Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn Kon Tum:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện việc quan trắc mực nước, lưu lượng, chất lượng nước trong quá trình khai thác theo quy định.

3. Thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác theo quy định.

4. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực cấp nước theo quy định.

5. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 của Luật tài nguyên nước.

6. Hằng năm (trước ngày 15/12), tổng hợp báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum về tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác; các kết quả quan trắc theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

7. Chịu sự kiểm tra, giám sát của các ngành chức năng theo quy định.

**Điều 3.** Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn Kon Tum được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 của Luật tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy phép số 559/GP-UBND ngày 21/6/2011 của UBND tỉnh Kon Tum.

Chậm nhất 90 ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn Kon Tum còn tiếp tục khai thác nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND huyện Đắk Hà; Giám đốc Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn Kon Tum, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 5;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước;
- Cục thuế tỉnh Kon Tum;
- UBND xã Đắk La, huyện Đắk Hà;
- Lưu: VT, NNTN4

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hữu Hải**